**Thứ hai ngày 2 tháng 3 năm 2020**

**Đáp án**



3) Viết tiếp vào chỗ chấm như mẫu:

a/ Chữ số 3 trong số 3047 chỉ 3 nghìn

b/ Chữ số 3 trong số 7603 chỉ ***3 dơn vị***

c/ Chữ số 3 trong số 9386 chỉ ***3 trăm***

d/ Chữ số 3 trong số 2435 chỉ ***3 chục***

4) Chú ý đặt tính phải thẳng cột, kết quả:





5)

Số học sinh trường Thăng Long có là:  (học sinh)

Số học sinh cả hai trường có là:  (học sinh)

Đáp số:  học sinh.

6)

Số lớn nhất có 3 chữ số là  nên trường Hòa Bình có 999 học sinh

Số học sinh trường Sơn La là:  (học sinh)

Số học sinh cả hai trường có là:  (học sinh)

Đáp số:  học sinh.

7) Các số có 4 chữ số khác nhau và sắp xếp từ bé đến lớn:



**ĐÁP ÁN**

**I. CHÍNH TẢ**

**Bài 1.** Điền vào chỗ chấm s hay x

 Hoa duối

Vườn xôn xao hoa nở

Năm cánh xòe vàng tươi

Ngỡ sao đêm xuống đậu

Mải vui, quên về trời.

Trần Đăng Khoa

**Bài 2.** Điền vào chỗ chấm uôt hay uôc

Áo quần chải chuốt.

Đốt đuốc suốt đêm.

Trắng muốt như tơ.

Thuộc như cháo chảy.

**II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Bài 1.** Tìm từ ngữ nhân hóa trong từng đoạn văn sau rồi điền vào ô trống cho thích hợp

a) Chú chuột bị túm lại, nằm ngất trong hai bàn tay sắt đầy vuốt cong và sắc của ông mèo, y như cái cảnh rúm ró của chị cua nhà quê mà bị cụ ếch đại vương lấy một bàn tay mà vỗ vào mai. (Tô Hoài)

b) Từ đó lão Miệng, bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay lại thân mật sống với nhau, mỗi người một việc, không ai tị ai cả. (Ngữ văn 6)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên sự vật | Từ gọi sự vật như người | Từ ngữ tả sự vật như tả người |
| a) chuột | chú | Nằm ngất |
| mèo | ông | Hai bàn tay đầy vuốt cong và sắc |
| cua | chị | nhà quê, rúm ró |
| ếch | cụ | đại vương, lấy một bàn tay vỗ vào mai |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên sự vật | Từ gọi sự vật như người | Từ ngữ tả sự vật như tả người |
| b) miệng | Lão | thân mật sống với nhau, mỗi người một việc, không ai tị ai |
| tai | Bác |
| mắt | Cô |
| chân, tay | cậu |

**Bài 2.** Gạch dưới bộ phận trả lời cho câu hỏi “Khi nào?” trong từng câu sau

a) Tháng hai, tháng ba là mùa rất nhiều cây thay lá, nảy lộc.

b) Lộc bàng khi mới nhú màu hung nâu.

c) Chỉ vài ba ngày sau, nó đã chuyển màu xanh nõn, mập mạp, chúm chím như những búp hoa.

d) Giữa mùa hè, bầu trời như chiếc chuông khổng lồ úp xuống thung lũng lòng chảo.

**Bài 3.** Em hãy đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn sau

Trần Bình Trọng

Năm 1285, giặc Nguyên sang cướp nước ta. Trần Bình Trọng chỉ huy một cánh quân, không may sa vào tay giặc. Giặc dụ dỗ ông đầu hàng, hứa phong tước vương cho. Trần Bình Trọng khẳng khái trả lời: “Ta thà làm ma nước Nam, chứ không thèm làm vương đất Bắc.” Giặc tức giận, giết ông. Khi ấy, ông mới 26 tuổi.

**Thứ ba ngày 3 tháng 3 năm 2020**

**Đáp án**

**A. Phần trắc nghiệm**

**Câu 1:** B

**Câu 2**: C

**Câu 3:** A

**Câu 4:** C

**Câu 5:** B

**Câu 6:** A

**B. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 7:**

 318 873 214 684 6

+

-

x

 291 456 7 08 114

 609 417 1498 24

 0

**Câu 8**:

**Giải :**

Số mét vải buổi chiều cửa hàng bán được là:

412 – 282 = 130 (m)

Số mét vải cả hai buổi cửa hàng bán được là:

412 + 130 = 542 ( m)

Đáp số: 542 m vải

**Đáp án**

**Câu 1:** A. Mùa xuân

**Câu 2:** C. Tháp đèn

**Câu 3**: B. Trò chuyện ríu rít

**Câu 4**: A. Đỏ mọng

**Câu 5**: B. Trở nên hiền lành

**Câu 6:** C. Ai thế nào?

**Câu 7:** Khi nào cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim?

**Câu 8:** Ví dụ: Cây gạo là loại cây cho bóng mát

**Thứ tư ngày 4 tháng 3 năm 2020**

Thứ tư ngày 4 tháng 3 năm 2020

**ĐÁP ÁN**

**Bài 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| câu a | A. S | B. S | C. Đ |
| câu b | A. S | B. Đ | C. S |
| câu c | A. Đ | B. S | C. S |

**Bài 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| câu a | A. S | B. S | C. Đ |
| câu b | A. S | B. Đ | C. S |
| câu c | A. S | B. S | C. Đ |
| câu d | A. Đ | B. S | C. S |

**Bài 3.** Câu a. 36 tuổi Câu b. 40

**Bài 4.**a) S                  b) Đ                 c) S

**Bài 5.**

a) 478m +  521m **<** 1km

b) 1km 32m – 706m **=** 326m

c) 98cm : 7 +2m **>** 204cm

**Bài 6.**

a) 25×4–25=100–25=75

b)13×3+93=39+93=1321

c) 48:4×9=12×9=108

d) 72×5:6=360:6=60

**Bài 7.**

Túi thứ hai chứa số ki-lô-gam gạo là:

63×3=18963×3=189 (kg)

Cả hai túi chứa số ki-lô-gam gạo là:

63+189=25263+189=252 (kg)

Đáp số: 252kg

**Bài 8 .** a) x= 742 b) x= 521

**ĐÁP ÁN**

**I. ĐỌC HIỂU**

**1.**  Vì sao nhà rông phải cao và chắc?

c. Vì cao để đàn voi đi qua mà không đụng sàn và khi múa rông chiêng trên sàn ngọn giáo không vướng mái.

**2.** Gian đầu nhà rông được trang trí như thế nào?

b. Trên vách treo giỏ mây đựng hòn đá thần. Xung quanh hòn đá thần, người ta treo những cành hoa đan bằng tre, vũ khí, nông cụ và chịêng trống dùng khi cúng tế.

**3.** Gian giữa của nhà rông dùng làm gì?

b. Là nơi các già làng họp bàn những việc lớn và cũng là nơi tiếp khách của làng.

**II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**1.**  Gạch dưới hình ảnh so sánh với nhau trong câu sau “Nhà rông cao, to như một ngọn núi nhìn từ xa”.

Nhà rông cao, to như một ngọn núi nhìn từ xa.

**2.** Em hãy đặt 1 câu dưới dạng câu kiểu: Ai là gì?

Học sinh đặt câu có hai bộ phận chính VD: Bố em là công nhân.

**Thứ năm ngày 5 tháng 3 năm 2020**

**HƯỚNG DẪN GIẢI**

**I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM:**

 1.B 2. A 3. C 4.C

Câu 5:



đ

đ

s

 1 giờ 20 phút 10 giờ kém 5 phút 5 giờ 40 phút

 Câu 6:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 6 x 8 |  | 7 x 7 |  | 400 :2 |

 **II. PHẦN TỰ LUẬN :**

Câu 1:

 a) x : 8 = 112 b) 347 - x = 129

x = 112 x 8 x = 347 - 129

 x = 896 x = 218

Câu 2:

 3804 4587 517 804 6

+

-

x

 148 1297 4 20 134

 3952 3290 2068 24

 0

Câu 3:

 80 x 7 - 304 b) 1254 + 600 : 3

 = 560 - 304 = 1254 + 200

 = 256 = 1454

**Câu 4:**

 Giải

Số ki-lô-gam ngô buổi chiều bán được là:

 280 x 2 = 560 (kg)

Số ki-lô-gam ngô cả hai buổi cửa hàng bán được là:

 280 + 560 = 840 (kg)

 Đáp số: 840 kg

**Câu 5:**

A

O

B

**ĐÁP ÁN**

**I/ ĐỌC HIỂU**

**1/ Hưng, Nam và Tùng đi xe đạp thế nào ?**

b/ Đùa giỡn, dàn hàng ngang.

**2/ Khi nghe tiếng còi xe cứu thương, các bạn đã :**

c/ không chịu nhường cho xe qua.

**3/ Nếu đang đi trên đường mà nghe thấy tiếng xe cứu thương sau lưng, em sẽ làm gì ?**

Nếu đang đi trên đường mà nghe thấy tiếng xe cứu thương sau lưng, em sẽ đi chậm lại, nép vào lề.

**II/ LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**1/ Gạch chân những sự vật được so sánh với nhau trong câu văn dưới đây:**

Giọt sương long lanh như hạt ngọc.

**2/ Đặt một câu theo mẫu *Ai làm gì?* nói về hoạt động học tập của em ở trường.**

VD: Em vẽ tranh.

**3/ Chọn những từ cùng nghĩa với các từ in đậm trong câu sau:** Mẹ đã nói **chi** với anh **rứa ?**

a/ gì, thế

**4/ Điền dấu phẩy thích hợp vào đoạn văn sau.**

Mùa đông**,** thời tiết se se lạnh. Các bạn đến trường**,** ai cũng xúng xính với áo len**,** khăn choàng.

**Thứ sáu, ngày 6 tháng 3 năm 2020.**

**TOÁN**

CÂU 1: Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng

1. So sánh 8705 và 8710
2. 8705 > 8710 **b. 8705 < 8710**
3. So sánh 1km và 1010m .

 a.1km = 1010m **b. 1km < 1010m**

c) So sánh 140 phút và 2 giờ 20 phút

 **a. 140 phút = 2 giờ 20 phút** b. 140 phút > 2 giờ 20 phút

CÂU 2: Đúng ghi Đ, sai ghi S (Ghi vào chỗ ...)



1. N là trung điểm của đoạn thẳng AB Đ

 AN = NB Đ

 N là điểm ở giữa hai điểm A, B Đ

AN > NB S

 b)



M là trung điểm của đoạn thẳng AB Đ

Q là trung điểm của đoạn thẳng BC Đ

CÂU 3: 

a) Trung điểm của đoạn thẳng AB là điểm E

 b) Trung điểm của đoạn thẳng CH là điểm E

 c) Trung điểm của đoạn thẳng AG là điểm D

 d) Trung điểm của đoạn thẳng DB là điểm G. Điểm G cách B 2cm

CÂU 4: a) Viết các số: 7892, 7899, 7819, 7900, 7993 theo thứ tự từ lớn đến bé

 b) Viết các số: 4075, 4015, 4125, 4001, 4721 theo thứ tự từ bé đến lớn

Bài giải

a)7993, 7900, 7899, 7892, 7819

b)4001, 4015, 4075, 4125, 4721

CÂU 5: Đoạn đường thứ nhất dài 2143m, đoạn đường thứ hai dài hơn đoạn đường thứ nhất 325m. Hỏi cả hai đoạn đường dài bao nhiêu mét?

Bài giải

Số mét đoạn đường thứ hai dài là:

 2143 + 325 = 2468 (m)

Số mét cả hai đoạn đường dài là:

 2143 + 2468 = 4611 (m)

 Đáp số: 4611m

**TIẾNG VIỆT**

**Ông Yết Kiêu**

 Ngày xưa, có một người tên là Yết Kiêu làm nghề đánh cá. Yết Kiêu có sức khỏe hơn người, không ai địch nổi. Đặc biệt, Yết Kiêu có tài bơi lội. Mỗi lần xuống nước bắt cá, ông có thể ở dưới nước luôn sáu, bảy ngày mới lên.

 Hồi ấy, giặc ngoại xâm mang 100 thuyền lớn theo đường biển vào cướp nước ta. Nhà cua rất lo sợ, cho sứ giả đi khắp nơi tìm người tài giỏi ra đánh giặc. Yết Kiêu đến tâu vua:

 - Tôi tuy tài hèn sức yếu nhưng xin quyết tâm đánh giặc cứu nước.

Vua hỏi:

 - Nhà ngươi cần bao nhiêu người? Bao nhiêu thuyền bè?

 - Tâu bệ hạ, chỉ một mình tôi cũng đủ.

Vua cho một đội quân cùng đi với ông để đánh giặc. Ông bảo quân lính sắm cho ông một cái khoan, một cái búa rồi một mình lặn xuống đáy biển, tiến đến chỗ thuyền giặc, tìm đúng đáy thuyền, vừa khoan vừa đục. Ông làm rất nhanh, rất nhẹ nhàng, kín đáo, thuyền giặc đắm hết chiếc này đến chiếc khác. Thấy thế, giặc sợ lắm, chúng đành vội vã quay thuyền về, không dám sang cướp nước ta nữa.

 (Theo Nguyễn Đổng Chi)

*Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng*

1. Nhân vật Yết Kiêu có những đặc điểm gì nổi bật?
2. **Sức khỏe hơn người, có tài bơi lội**
3. Sức khỏe hơn người, có tài bắt cá
4. Sức khỏe hơn người, đánh cá giỏi
5. Vì sao Yết Kiêu đến tâu vua xin được đi đánh giặc?
6. Vì ông có sức khỏe hơn người, không ai địch nổi
7. Vì ông có tài ở dưới nước sáu, bảy ngày mới lên

**c- Vì ông có lòng quyết tâm đánh giặc cứu nước**

1. Yết Kiêu làm cách nào để phá tan thuyền giặc?
2. **Lặn xuống nước, đục thủng đáy thuyền**
3. Lặn xuống nước, đục thủng mạn thuyền

c-Lặn xuống nước, đục thủng đuôi thuyền

1. Công việc phá thuyền giặc được Yết Kiêu làm ra sao?
2. Nhanh chóng, nhẹ nhàng, táo bạo
3. **Nhanh chóng, nhẹ nhàng, kín đáo**
4. Nhanh nhẹn, nhịp nhàng, kín đáo

5. Chép lại các câu sau khi điền vào chỗ trống:

a) **s** hoặc **x**

- Từ khi **s**inh ra, đôi má của bé đã có lúm đồng tiền trông rất **x**inh.

- Mẹ đặt vào cặp **s**ách của bé mấy quyển **s**ách để bé **x**ách cặp đi học .

b) **uôt** hoặc **uôc**

- Những khi cày c**uốc** trên đồng, người nông dân làm bạn với đàn cò trắng m**uốt**

6. Đặt câu với mỗi từ sau:

- đất nước: Em yêu đất nước Việt Nam.

 - dựng xây: Mai sau, em muốn dựng xây quê hương Việt Nam ngày càng giàu đẹp hơn.

 7. Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu (1 dấy phẩy ở câu 1 và 2 dấu phẩy ở câu 2) rồi chép lại câu văn:

(1) Bấy giờ, ở huyện Mê Linh có hai người con gái tài giỏi là Trưng Trắc và Trưng Nhị

(2) Cha mất sớm, nhờ mẹ dạy dỗ, hai chị em đều giỏi võ nghệ và nuôi chí giành lại non sông .